TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀ THÀNH
TỈNH TN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày 31/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HT TỈNH TN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Tấn Nhàn.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Bùi Dân An**.

2. Ông **Lê Văn Thuận**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN tham gia phiên tòa: Ông **Phan Thanh Nhã –** Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh TN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Hữu L.,** sinh ngày 23/7/1998 tại tỉnh TN; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 21, đường số 3, Châu Văn Liêm, khu phố Long Mỹ, phường LTB, thị xã HT, tỉnh TN; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch Việt Nam, Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông TrVM(chết) và bà NTHL; Bị cáo chưa có vợ con.

* Tiền án: Không có.

* Tiền sự:

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 52/2019/QĐ-TA ngày 11/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện HT (nay là thị xã HT), tỉnh TN đã áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa bị cáo vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo chưa chấp hành.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 035/QĐ-XPHC ngày 10/6/2021 của Công an phường LTB, thị xã Hòa hành, tỉnh TN đã xử phạt bị cáo 750.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo chưa nộp phạt.

* Nhân thân:

- Ngày 14/9/2012, L. có hành vi trộm cắp tài sản bị Ủy ban nhân dân huyện

HT (nay là thị xã HT), tỉnh TN áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Trường giáo dưỡng số 4 Bộ Công an, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai trong thời hạn 24 tháng về hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong ngày 15/7/2014 và đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

- Ngày 10/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện HT (nay là Tòa án nhân dân thị xã HT), tỉnh TN xử phạt 06 tháng tù về tôi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 05/4/2016.

* Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/10/2021, đến ngày 22/11/2021 được áp dụng biện pháp bảo lĩnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại**:

Chị **TrMH**, sinh năm 2002 (có đơn xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 19, đường số 14, Nguyễn Huệ, khu phố Long Mỹ, phường LTB, thị xã HT, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

TrHLà đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định, sinh sống kế bên và thường xuyên qua lại nhà chị TrMH (em ruột của L.), sinh năm 2002, trú tại số 19, đường số 14, Nguyễn Huệ, khu phố Long Mỹ, phường LTB, thị xã HT, tỉnh TN. Vào khoảng 07 giờ ngày 16/7/2021, L. phát hiện phòng ngủ của chị H. không có khóa cửa phòng, chị H. đang nằm ngủ nên đã lén lút đi vào phòng lấy trộm của chị H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus bỏ vào túi quần rồi đem về nhà mình kế bên cất giấu vào chậu đựng quần áo để phía sau nhà. Cùng ngày chị H. phát hiện mất điện thoại nên đến Công an trình báo. Điện thoại đã được thu hồi và đã trả lại cho chị H..

Tại Kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG-TTHS ngày 16/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã HT kết luận: 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen, số Imei: 355837084741392, số Meid: 3558370844139, dung lượng 128GB, tình trạng đã qua sử dụng, có giá trị 4.000.000 đồng

Qua xác minh, Duy không có tài sản nên không kê biên.

Chị H. đã nhận lại tài sản, có đơn bãi nại và không có yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKSHT ngày 16 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN đã truy tố bị cáo TrHLvề tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoà Thành, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

-Tuyên bố bị cáo TrHLphạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1, Điều 173; Điều 38; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo TrHLtừ 09 tháng tù đến 01 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Ghi nhận chị H. đã nhận lại 01 điện thoại di động và chị không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo L. nói lời sau cùng: Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo nhận thức việc làm của bị cáo là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xử phạt mức án nhẹ để bị cáo sớm đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thị xã HT, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo L. khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 07 giờ 00 phút ngày 16/7/2021, TrHLcó hành vi lén lút lấy trộm 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus của chị TrMH có giá trị 4.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo TrHLđã phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1, Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã HT, tỉnh TN giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và lời luận tội là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo đã có 02 tiền sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", bị cáo chưa chấp hành, không lao động chân chính để có tiền tiêu xài, nay lại trộm cắp điện thoại di động của bị hại nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận chị H. đã nhận lại 01 điện thoại di động và chị H. không yêu cầu gì thêm.

[5] Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo TrHLphạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1, Điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo **TrHL**09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 15/10/2021 đến ngày 22/11/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Ghi nhận chị TrMH đã nhận lại 01điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus, màu đen, số Imei: 355837084741392 và chị H. không yêu cầu gì thêm.

3. Về án phí:

Bị cáo TrHLphải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh TN trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng chị H. có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lâm Tấn Nhàn

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- Vụ Giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh TN.
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp TN;
- VKSND huyện Hoà Thành;
- CCTHADS huyện Hoà Thành;
- UBND xã, thị trấn, phường nơi bị cáo cư trú; ;
- THA phạt tù;
- Lưu.